

CTCP TẬP ĐOÀN TIỀN SƠN
THANH HÓA
TIEN SON THANH HOA GROUP JSC.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Freedom - Happiness



Số/No: 3001/2026/CV-AAT

Thanh Hóa, ngày 30 tháng 01 năm 2026
Thanh Hoa, January 30, 2026

CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ
PERIODIC INFORMATION DISCLOSURE

Kính gửi: - Ủy Ban chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh

To: - State Securities Commission
- Hochiminh Stock Exchange

1. Tên tổ chức/Name of organization: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIỀN SƠN
THANH HÓA/ TIEN SON THANH HOA GROUP JSC

- Mã chứng khoán/Stock code: AAT

- Địa chỉ/Address: Số 09, Quốc lộ 1A, phường Quang Trung, Tỉnh Thanh Hóa/ No.
09 National Highway 1A, Quang Trung Ward, Vietnam.

- Điện thoại liên hệ/Tel: (84-237) 3770.304 Fax: (84-237) 3772.064

- E-mail: congtytiensonth@gmail.com

2. Nội dung thông tin công bố/ Contents of disclosure:

Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2025

Report on corporate Governance 2025.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày
30/01/2026 tại đường dẫn: <http://tiensonaus.com/quan-he-co-dong/cong-bo-thong-tin/>

This information was published on the Company's website on January 30, 2026, as
in the link <http://tiensonaus.com/quan-he-co-dong/cong-bo-thong-tin/>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn
chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the
full responsibility to the law.

Tài liệu kèm theo/ Attached
documents:

- Như mục 2/ As 2 item

Đại diện tổ chức/ Organization representative

Người được UQ CBTT/

Authorized person to disclose information

Lê Thị Trang

Số/No: 2901/2026/BCQT-AAT

Thanh Hóa, ngày 29 tháng 01 năm 2026
Thanh Hoa, 29 January 2026

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE
(Năm 2025)

Kính gửi/To: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/The State Securities Commission;
- Sở Giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh/Ho Chi Minh City
Stock Exchange

- Tên Công ty/Name of company : CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIỀN SƠN THANH HÓA /TIEN SON THANH HOA GROUP JOINT STOCK COMPANY

- Địa chỉ trụ sở chính/Address of head office: Số 9, KCN Bắc Sơn Bim Sơn, P. Bắc Sơn, TX. Bim Sơn, Tỉnh Thanh Hóa.

- Điện thoại/ Telephone: (84-37) 3770.304

Fax: (84-37) 3772.064

- Website: www.tiensonaus.com

Email: congytiensonth@gmail.com

- Vốn điều lệ/Charter capital: 708.191.030.000 đồng

- Mã chứng khoán/Stock code: AAT

- Mô hình quản trị công ty/Corporate Governance model: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Tổng giám đốc/General Meeting of Shareholders, Board of Directors, Supervisory Board, and Executive Board.

- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: đã thực hiện/ The implementation of internal audit: Implemented.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/ Activities of the General Meeting of Shareholders:

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/ Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)/
Information on meetings, resolutions and decisions of the General Meeting of Shareholders (including the resolutions of the General Meeting of Shareholders approved in the form of written comments):

Số Nghị quyết/ Quyết định Resotution/ Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content
---	--------------	---------------------

0906-2/2025/NQ-ĐHĐCĐ	09/06/2025	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 AGM Resolution 2025
----------------------	------------	---

I. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm)/Board of Directors (Annual report)

1. Thông tin về Thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)/ Information about the members of the Board of Directors:

STT/ No	Thành viên HĐQT/Board of Directors' members	Chức vụ/Position (Thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành) Independent members of the Board of Directors, Non- executive members of the Board of Directors)	Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập The date becoming/ ceasing to be the members of the Board of Directors	
			Ngày bổ nhiệm/ Date of appointment	Ngày miễn nhiệm/Date of dismissal
1	Ông/Mr. Trịnh Xuân Lâm	Chủ tịch HĐQT (Đại diện pháp luật) Chairman (Legal Representative)	26/04/2023	-
2	Ông/Mr. Trịnh Xuân Lượng	Thành viên HĐQT Điều hành Board member Executive	22/05/2023	-
3	Ông/Mr. Trịnh Văn Dương	Thành viên HĐQT Điều hành Board member Executive	26/04/2023	-
4	Ông/Mr. Võ Hồng Khanh	Thành viên HĐQT độc lập Independent members of the Board of Directors	26/04/2023	-
5	Bà/Ms. Dương Thị Dung	Thành viên HĐQT độc lập Independent members of the Board of Directors	26/04/2023	-

2. Các cuộc họp HĐQT/Meetings of the Board of Directors:

Stt/No	Thành viên HĐQT/Board of Directors' member	Số buổi họp HĐQT tham dự/ Number of meetings attended by Board of Directors	Tỷ lệ tham dự họp/Attendance rate	Lý do không tham dự họp/Reasons for absence
1	Ông/Mr. Trịnh Xuân Lâm	16	16/16	

2	Ông/Mr. Trịnh Xuân Lượng	16	16/16	
3	Ông/Mr. Trịnh Văn Dương	16	16/16	
4	Ông/Mr. Võ Hồng Khanh	16	16/16	
5	Bà/Ms. Dương Thị Dung	16	16/16	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với ban Tổng Giám đốc/ *Supervising the Board of Management by the Board of Directors:*

Hội đồng quản trị thường xuyên theo dõi, bám sát các hoạt động hàng ngày của Ban Tổng giám đốc, trực tiếp chỉ đạo, giám sát Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý triển khai thực hiện các Nghị quyết của HĐQT trong các hoạt động sản xuất kinh doanh, định hướng chiến lược; công tác huy động, quản lý sử dụng nguồn vốn; quản lý chi phí; công tác đầu tư xây dựng, vận hành khai thác các nhà máy, dây chuyền sản xuất... /*The Board of Directors regularly monitors and closely follows the daily activities of the Board of Directors, directly directs and supervises the Board of Directors and management staff in implementing the Board of Directors' Resolutions in production and business activities, strategic orientation; capital mobilization, management and use; cost management; investment in construction, operation and exploitation of factories and production lines, etc.*

Các thành viên HĐQT làm việc thường trực hầu hết thời gian tại Công ty, trực tiếp hỗ trợ, chỉ đạo triển khai thực hiện nhiều công việc cấp bách, quan trọng trong tất cả các mảng hoạt động của Công ty, phối hợp với Ban kiểm soát để kiểm soát và giám sát một số vấn đề như/ *The members of the Board of Directors work full-time at the Company, directly supporting and directing the implementation of many urgent and important tasks in all areas of the Company's operations, coordinating with the Board of Supervisors to control and supervise a number of issues such as:*

- Theo dõi, giám sát, chỉ đạo thực hiện các nghị quyết của hội đồng quản trị trong năm 2025/*Monitor, supervise and direct the implementation of the Board of Directors' resolutions in 2025*
- Kiểm tra việc chấp hành và tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và quy định của Pháp luật hiện hành/ *Checking compliance and adherence to the provisions of the Law on Enterprises, the Company's Charter, and current legal regulations*
- Thực hiện các công việc khác theo Điều lệ Công ty/*Perform other tasks according to the Company Charter*
- Thực hiện các chế độ báo cáo, công bố thông tin định kỳ và bất thường với Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh, Tổng công ty Lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam liên quan đến những nội dung cần công bố thông tin/-*Implement reporting and periodic and irregular information disclosure regimes with the State Securities Commission, Ho Chi Minh City Stock Exchange, Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation regarding information disclosure contents.*
- Giám sát, chỉ đạo Ban điều hành trong việc thực hiện chế độ, chính sách, các quy định của Nhà nước đối với người lao động để bảo đảm quyền lợi hợp pháp của CBNV và các chế độ tăng lương, phụ cấp cho người lao động. Thực hiện tốt các nghĩa vụ của Doanh nghiệp đối với người lao động như đóng BHXH, BHYT, BHTN, tổ chức thăm hỏi gia đình

có hoàn cảnh khó khăn đặc biệt trong Công ty/*Supervise and direct the Executive Board in implementing the regimes, policies and regulations of the State for employees to ensure the legitimate rights of officers and employees and salary increases and allowances for employees. Fulfill the obligations of the Enterprise to employees such as paying social insurance, health insurance, unemployment insurance, organizing visits to families with especially difficult circumstances in the Company.*

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có)/ *Activities of the Board of Directors' subcommittees (If any)*

HĐQT công ty chưa thành lập các tiểu ban trực thuộc HĐQT/*The Board of Directors has not established any sub-committees under the Board of Directors.*

5. Các Nghị quyết/ Quyết định của Hội đồng quản trị/*Resolutions/Decisions of the Board of Directors (annual report)*

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày/Date	Nội dung/Content	Tỷ lệ thông qua/ <i>Approval rate</i>
1	0201-2/2025/NQ-HĐQT	02/01/2025	Thông qua kế hoạch sản xuất quý 1/2025/ <i>Approved production plan for the first quarter of 2025</i>	100%
2	1403-2/2025/NQ/HĐQT-AAT	14/03/2025	Thông qua gia hạn thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025/ <i>Approval of the extension of the time for holding the 2025 Annual General Meeting of Shareholders</i>	100%
3	2204-2/2025/NQ-HĐQT	22/04/2025	Thông qua việc triệu tập cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025/ <i>Approval of the convening of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders</i>	100%
4	0105-2/2025/NQ-HĐQT	01/05/2025	Thông qua kế hoạch sản xuất quý 2/2025/ <i>Approved production plan for the second quarter of 2025</i>	100%
5	1005-2/2025/NQ-HĐQT	10/05/2025	Thông qua việc cho CBNV gắn bó với Công ty vay tiền ưu đãi/ <i>Through giving preferential loans to employees who are loyal to the Company</i>	100%
6	1305-2/2025/NQ-HĐQT	13/05/2025	Thông qua thay đổi thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025/ <i>Approval of the change of the date for holding the 2025 Annual General Meeting of Shareholders</i>	100%
7	1405-2/2025/NQ-HĐQT	14/05/2025	Thông qua việc chấm dứt hoạt động chi nhánh và địa điểm kinh doanh/ <i>Approval of the termination of operations of branches and business locations</i>	

8	1705-2/2025/NQ-HĐQT	17/05/2025	Thông qua tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025/ <i>Approval of the documents for the 2025 Annual General Meeting of Shareholders</i>	10%
9	2005-2/2025/NQ-HĐQT	20/05/2025	Thông qua các giao dịch, hợp đồng giữa công ty với người có liên quan – bổ sung danh sách người có liên quan của công ty/ <i>Approval of transactions and contracts between the company and related persons – supplementation of the list of related persons of the company</i>	100%
10	0906-2/2025/NQ-HĐQT	09/06/2025	Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 và soát xét bán niên năm 2025 của công ty/ <i>Approval of the selection of the auditing firm for the company's 2025 financial statements and 2025 semi-annual review</i>	100%
11	1406-2/2025/NQ-HĐQT	14/06/2025	Thông qua việc hủy quyết định chấm dứt hoạt động chi nhánh Tây Nguyên/ <i>Approval of the cancellation of the decision to terminate the operation of the Tay Nguyen branch</i>	100%
12	0107/2025/NQ-HĐQT	01/07/2025	Thông qua kế hoạch sản xuất quý 3/2025/ <i>Approved production plan for the third quarter of 2025</i>	100%
13	2209-2/2025/NQ-HĐQT	22/09/2025	Thay đổi mẫu dấu công ty/ <i>Change of the Company's Seal Template</i>	100%
14	0210-2/2025/NQ-HĐQT	02/10/2025	Thông qua kế hoạch sản xuất quý 4/2025/ <i>Approved production plan for the fourth quarter of 2025</i>	100%
15	1612/2025/NQ-HĐQT	16/12/2025	Về việc hợp tác kinh doanh/ <i>Regarding Business Cooperation</i>	100%
16	2912/2025/NQ-HĐQT	29/12/2025	Thông qua hợp đồng, giao dịch với các bên có liên quan năm 2026/ <i>Approval of Contracts and Transactions with Related Parties for 2026</i>	100%

II. Ban kiểm soát/ Ủy ban Kiểm toán/Board of Supervisors/Audit Committee (annual report)

I. Thông tin về thành viên ban kiểm soát (BKS)/Information about members of Board of Supervisors

Stt /	Thành viên BKS/Members of Board of Supervisors	Chức vụ/Position	Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn/Qualification
--------------	---	-------------------------	--	--

N o			<i>The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Supervisors</i>	
1	Ông/Mr. Đinh Bộ Lễ	Trưởng Ban/ <i>Head of the supervisory board</i>	Bắt đầu từ/ <i>Becoming date</i> 26/04/2023	Cử nhân chuyên ngành kế toán/ <i>Bachelor of Accounting</i>
2	Bà/Ms. Đặng Thị Minh Thục	Thành viên/ <i>Member of board of supervisors</i>	Bổ nhiệm ngày/ <i>Becoming date</i> 26/04/2023	Cử nhân Quản trị kinh doanh/ <i>Bachelor of Business Administration</i>
3	Bà/Ms. Phạm Thị Minh Trang	Thành viên/ <i>Member of board of supervisors</i>	Bổ nhiệm ngày / <i>Becoming date</i> 26/04/2023	Cử nhân Quản trị kinh doanh/ <i>Bachelor of Business Administration</i>

2. Cuộc họp của BKS/Meetings of Board of Supervisors

STT	Thành viên BKS/Members of Board of Supervisors	Số buổi họp tham dự/Number of meetings attended	Tỷ lệ tham dự họp/ Attendance rate	Tỷ lệ biểu quyết/ Voting rate	Lý do không tham dự họp/ Reasons for absence
1	Ông/Mr. Đinh Bộ Lễ	4	4/4	100%	
2	Bà/Ms. Đặng Thị Minh Thục	4	4/4	100%	
3	Bà/Ms. Phạm Thị Minh Trang	4	4/4	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và cổ đông/Supervising Board of Directors, Board of Management and shareholders by Board of Supervisors

Trong năm 2025, BKS tiến hành các cuộc họp định kỳ để đánh giá các chỉ tiêu tại Báo cáo tài chính, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên kiểm soát trên các mặt hoạt động của Công ty, thực hiện giám sát các hoạt động của HĐQT và Ban Tổng giám đốc, cụ thể/ In 2025, the Board of Supervisors held regular meetings to evaluate the indicators in the Financial Report, assign specific tasks to each member of the Supervisory Board on the Company's operations, and monitor the activities of the Board of Directors and the Board of General Directors, specifically:

- HĐQT, Ban TGD đã tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật trong quản lý điều hành. Các thành viên HĐQT, Ban TGD và các Cán bộ quản lý đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của Điều lệ và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thông qua/The Board of Directors and the Board of Management have fully complied with the provisions of law in management and operation. The members of the Board of

Directors, the Board of Management and the Management Staff have properly performed the assigned functions and tasks according to the provisions of the Charter and the Resolution passed by the General Meeting of Shareholders.

- Trong năm 2025, HĐQT đã tiến hành 16 cuộc họp. Các phiên họp của HĐQT có số thành viên tham dự bảo đảm theo đúng quy định. Số phiên họp của HĐQT bảo đảm đúng quy định tại Điều lệ Công ty/*In 2025, the Board of Directors held 16 meetings. The number of members attending the meetings of the Board of Directors was in accordance with regulations. The number of meetings of the Board of Directors was in accordance with the provisions of the Company Charter.*
 - Các nghị quyết của HĐQT được ban hành đúng chức năng, quyền hạn của HĐQT và phù hợp với chủ trương, Nghị quyết của ĐHĐCĐ và tuân thủ theo Luật doanh nghiệp cũng như các quy định khác của pháp luật và Điều lệ Công ty/*Resolutions of the Board of Directors are issued in accordance with the functions and powers of the Board of Directors and in accordance with the policies and resolutions of the General Meeting of Shareholders and in compliance with the Law on Enterprises as well as other provisions of law and the Company's Charter.*
 - HĐQT, Ban TGDĐ đã nghiêm túc tuân thủ các quy định về CBTT định kỳ, bất thường theo Thông tư 96/2020/TT-BTC quy định về công bố thông tin trên Thị trường chứng khoán/*The Board of Directors and the Board of Management have strictly complied with the regulations on periodic and irregular information disclosure according to Circular 96/2020/TT-BTC regulating information disclosure on the Stock Market*
 - Ban điều hành thực hiện tốt các chính sách của Nhà nước, chính sách nhân sự luôn được quan tâm, bảo đảm việc làm, ổn định thu nhập cho người lao động/*The Board of Directors implements the State's policies well, human resource policies are always taken care of, ensuring jobs and stable income for employees.*
 - Trong năm 2025, Công ty không phát sinh bất cứ vấn đề tranh chấp nào liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh và vấn đề pháp lý của Công ty/*In 2025, the Company did not have any disputes related to the Company's production and business activities and legal issues.*
- 4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác/*The coordination among the Board of Supervisors, the Board of Management, Board of Directors and other managers:***
- Ban kiểm soát phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban TGDĐ nhưng vẫn duy trì sự độc lập của mình. Trong năm 2025, các cuộc họp của HĐQT, Ban TGDĐ điều hành đều có BKS tham dự hoặc được báo cáo tới BKS nhằm nâng cao chất lượng cũng như tính độc lập của hoạt động kiểm soát/*The Supervisory Board coordinates closely with the Board of Directors and the Executive Board but still maintains its independence. In 2025, all meetings of the Board of Directors and the Executive Board will be attended by the Supervisory Board or reported to the Supervisory Board to improve the quality and independence of the supervision activities.*
 - HĐQT đã cung cấp kịp thời, đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của mình cho BKS. Ban TGDĐ đã tạo điều kiện cho BKS trong việc thu thập thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động SXKD của Công ty khi có yêu cầu/*The Board of Directors has promptly and fully provided its Resolutions and Decisions to the Supervisory Board. The Board of Directors has facilitated the Supervisory Board in collecting information and documents related to the Company's production and business activities upon request.*

III. BAN ĐIỀU HÀNH/BOARD OF MANAGEMENT

Stt/ No	Thành viên ban điều hành/ <i>Members of Board of Management</i>	Ngày tháng năm sinh/ <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn/ <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành <i>Date of appointment / d ismissal of members of the Board of Management</i>
1	Ông/Mr. Trịnh Xuân Lâm	15/07/1956	Quản trị kinh doanh/ <i>Business administration</i>	26/04/2023
2	Ông/Mr. Trịnh Xuân Lượng	18/08/1975	Thạc sỹ quản trị kinh doanh/ <i>Master of Business Administration</i>	22/05/2023
3	Ông/Mr. Lê Văn Hòa	10/12/1967	Cử nhân xây dựng Đảng và chính quyền Nhà nước/ <i>Bachelor of Party Building and State Administration</i>	22/05/2023
4	Ông/Mr. Trịnh Văn Dương	14/08/1979	Thạc sỹ quản trị kinh doanh/ <i>Master of Business Administration</i>	26/04/2023
5	Ông/Mr. Trịnh Xuân Dưỡng	15/09/1982	Kỹ sư chuyên ngành Tự động hóa/ <i>Automation Engineer</i>	10/03/2014
6	Ông/Mr. Lê Đăng Thuyết	19/05/1971	Quản trị kinh doanh/ <i>Business administration</i>	10/03/2014

IV. KẾ TOÁN TRƯỞNG/ CHIEF ACCOUNTANT

Họ và tên/ <i>Name</i>	Ngày tháng năm sinh/ <i>date of birth</i>	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ/ <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
------------------------	---	---	-----------------------------

			Date of appointment/ dismissal
Bà/Ms. Trần Thị Hà	08/09/1976	Cử nhân kinh tế/ <i>Bachelor of Economics</i>	Bổ nhiệm ngày / <i>Date of appointment</i> 22/05/2023

V. Đào tạo về quản trị Công ty/ *Training courses on corporate governance*

Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Thư ký công ty, Người được ủy quyền công bố thông tin chủ động cập nhật các văn bản mới do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh và các Bộ, ngành có liên quan ban hành/*The Board Of Directors, The Management Board, The Company Secretary, And The Authorized Information Disclosure Officer Actively Update New Documents Issued By The State Securities Commission, Ho Chi Minh City Stock Exchange, And Relevant Ministries And Agencies.*

VII. Danh sách về người có liên quan của Công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty/ *The list of affiliated persons of the public company and transactions of affiliated persons of the Company*

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty/ *The list of affiliated persons of the Company*

Vui lòng xem Phụ lục 1 đính kèm/ Please see the Annex 1 attached

2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với Cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ *Transactions between the Company and its affiliated persons or between the Company and its major shareholders, internal persons and affiliated persons:*

Vui lòng xem Phụ lục 2 đính kèm/ Please see the Annex 2 attached

3. Giao dịch giữa người nội bộ Công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với Công ty con, Công ty do Công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát/ *Transaction between internal persons of the Company, affiliated persons of internal persons and the Company's subsidiaries in which the Company takes controlling power.*

Không có/ Nil

4. Giao dịch giữa Công ty với các đối tượng khác/ *Transactions between the Company and other objects*

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/ *Transactions between the Company and the company that its members of Board of Management, the Board of Supervisors, Director (General Director) have been founding members or members of Board of Directors, or CEOs in three (03) latest years (calculated at the time of reporting).*

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ *Transactions between the Company and the company that its affiliated persons with members of Board of Directors, Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers as a member of Board of Directors, Director (General Director or CEO).*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ *Other transactions of the Company (if any) may bring material or non-material benefits for members of Board of Directors, members of the Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers.*

Mục 4.1, 4.2 và 4.3: Chỉ có các giao dịch đã được liệt kê tại Phụ lục 2 ở trên/ *Only incurred transactions listed in Annex 2 above.*

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm)/ *Share transactions of internal persons and their affiliated persons (annual report)*

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/ *The list of internal persons and their affiliated persons*

Vui lòng xem Phụ lục 3 đính kèm/ Please see the Annex 3 attached

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Công ty/ *Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the company*

Không có/Nil

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác/ *Other significant issues*

Không có/Nil

Nơi nhận/ Recipients:

- Như trên/as above
- Lưu/Archived: VT.

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHAIRMAN OF THE BOARD OF
DIRECTORS**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)
(Sign, full name and seal)



TRỊNH XUÂN LÂM

BÁO CÁO QUẢN TRỊ CÔNG TY

Phụ lục 01: danh sách về người có liên quan của công ty/ list of related parties of the company

Kỳ báo cáo/Reporting period: 31.12.2025

Stt/ No	Tên tổ chức/ cá nhân Name of organiza tion/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)/ Securitie s trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)/ Positio n at the Comp any (if any)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH/ No.*, date of issue, place of issue	Ngày cấp giấy NSH/Date of issue	Nơi cấp/ Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ/ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan/ Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan/ Time of ending to be affiliated person	Lý do/ Reasons	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Relat ionship wi th the Company
1	Công ty Cổ phần Lương Phát/ <i>Lương Phát Joint Stock Company</i>			2801447298	21/07/2023	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thanh Hóa/ <i>Thanh Hoa Provincial Department of Planning and Investment</i>	Số 12, Đường Phùng Hưng, Phường Phú Sơn, Thị xã Bim Sơn, Tỉnh Thanh Hóa/ <i>No. 12 Phung Hung Street, Phu Son Ward, Bim Son Town, Thanh Hoa Province, Vietnam</i>	11/11/2009			Công ty có liên quan với thành viên HĐQT/ <i>Companie s related to members of the Board of Directors</i>
2	Công ty CP May Tatsu/ Tatsu Garment Joint Stock Company			2802188617	19/03/2024	Như trên/ <i>as mentioned above</i>	Thôn Hải Xuân, xã Hải Long, huyện Như Thanh, Tỉnh Thanh Hóa/ <i>Hai Xuan Hamlet, Hai Long Commune, Nhu Thanh</i>	15/08/2014			Như trên/ <i>as mentioned above</i>

							District, Thanh Hoa Province, Vietnam				
3	Công ty CP TM Tổng hợp Lam Ngọc/ Lam Ngoc General Trading Joint Stock Company			2802454788	26/04/2017	Như trên/ <i>as mentioned above</i>	Số 65 Nguyễn Huệ; Phường Ngọc Trạo, Thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa/ No. 65 Nguyen Hue Street, Ngoc Trao Ward, Bim Son Town, Thanh Hoa Province, Vietnam	26/04/2017			Như trên/ <i>as mentioned above</i>
4	Công ty TNHH Victory Viet Nam/ Victory Vietnam Co., Ltd			2802927956	18/12/2024	Như trên/ <i>as mentioned above</i>	Khu phố Xuân Tâm, Thị trấn Sao Vàng, Huyện Thọ Xuân, Tỉnh Thanh Hoá/ Xuân Tâm Urban Quarter, Sao Vàng Town, Thọ Xuân District, Thanh Hoa Province, Vietnam	02/12/2024		Góp 90,08% vốn điều lệ/ Contributin g 90.08% of the charter capital	Công ty con/ subsidiary
5	Công ty Cổ phần TM ô tô Tiên Sơn/ Tien Son Automobile Trading Joint Stock Company			2803113501	07/05/2024	Như trên/ <i>as mentioned above</i>	Số nhà 1A Đại lộ Lê Lợi, Phường Đông Hương, Thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa/ No. 1A Le Loi Avenue, Dong Huong Ward, Thanh Hoa City, Thanh Hoa Province	31/12/2024		Góp 60% vốn điều lệ/Contribu ting 60 % of the charter capital	Công ty con/ subsidiary
6	Công ty Cổ phần Hoàng Hải –TS/ Hoang Hai – TS Joint Stock Company			2803020007	15/09/2023	Như trên/ <i>as mentioned above</i>	Khu TMDV và dân cư B-TM1, KDT mới Đông Hương, P. Đông Hương, TP TH, Tỉnh Thanh Hóa/ B-TM1 Commercial-Service and Residential Area, Dong Huong New	30/11/2024		Góp 95% vốn điều lệ/ Contributin g 95% of the charter capital	Công ty con/ subsidiary

							Urban Area, Dong Huong Ward, Thanh Hoa City, Thanh Hoa Province				
7	Công ty Cổ phần Sản xuất và Thương mại Phú Lộc/Phu Loc Production and Trading Joint Stock Company			2800985254	03/11/2023	Như trên/ <i>as mentioned above</i>	Thửa đất số 511, 512, 513 tờ bản đồ số 12, thôn Hoa Phú, xã Hoa Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa/ <i>Plots No. 511, 512, 513, Map Sheet No. 12, Hoa Phu Hamlet, Hoa Loc Commune, Hau Loc District, Thanh Hoa Province</i>	07/04/2022			Công ty có liên quan với thành viên HĐQT/ <i>Companie s related to members of the Board of Directors</i>
8	Công ty CP thương mại Tiên Sơn TH/Tien Son TH Trading Joint Stock Company			2803063314	18/03/2024	Như trên/ <i>as mentioned above</i>	Số nhà 09 Khu công nghiệp Bắc Bim Sơn, phường Bắc Sơn, thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa/ <i>No. 09, Bac Bim Son Industrial Park, Bac Son Ward, Bim Son Town, Thanh Hoa Province</i>	18/03/2024			Công ty có liên quan với người nội bộ/ <i>Compani es related to insiders</i>
9	Công ty Cổ phần Du lịch đanh thắng Kim Sơn/ Kim Son Scenic Tourist Joint Stock Company			2802620548	20/05/2022	Như trên/ <i>as mentioned above</i>	Thôn 4, xã Vĩnh An, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa/ <i>Thôn 4, xã Vĩnh An, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa</i>	01/07/2025			Công ty có liên quan với thành viên HĐQT/ <i>Companies related to members of the</i>

											Board of Directors
10	Công ty Cổ phần HT Việt Nga/ HT Viet Nga Joint Stock Company			2802927917	17/06/2024	Như trên/ <i>as mentioned above</i>	Cụm công nghiệp Vĩnh Hòa, xã Vĩnh Hòa, huyện Vĩnh Lộc, Tỉnh Thanh Hóa/ <i>Cụm công nghiệp Vĩnh Hòa, xã Vĩnh Hòa, huyện Vĩnh Lộc, Tỉnh Thanh Hóa</i>	29/11/2024		Góp 96,75% vốn điều lệ	Công ty con/ <i>subsidiary</i>
11	Công ty TNHH Hợp nhất Đại Phúc/ Dai Phuc Consolidated Co., Ltd			2802139659	23/02/2016	Như trên/ <i>as mentioned above</i>	Tổ 7, Khu 4, P Ba Đình, TX Bim Sơn, Thanh Hóa/ <i>Group 7, Zone 4, Ba Dinh Ward, Bim Son Town, Thanh Hoa Province</i>	23/02/2016			Công ty có liên quan với thành viên HĐQT/ <i>Companies related to members of the Board of Directors</i>
12	Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ MITRANS/ MITRANS Trading and Services Co., Ltd			0109596969	30/11/2023	Như trên/ <i>as mentioned above</i>	Xóm Chùa, thôn Khê Nũ, Xã Nguyên Khê, Huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội/ <i>Xóm Chùa, thôn Khê Nũ, Xã Nguyên Khê, Huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội</i>	19/08/2021			Công ty có liên quan với thành viên HĐQT/ <i>Companies related to members of the Board of Directors</i>

PHỤ LỤC 02: Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với Cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ Transactions between the Company and its affiliated persons or between the Company and its major shareholders, internal persons and affiliated persons:

Kỳ báo cáo/Reporting period: 31.12.2025

S t/ No	Tên tổ chức, cá nhân/Name of organization/individual	Mối quan hệ liên quan với công ty/Relationship with the Company	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp/No.* date of issue, place of issue	Ngày cấp giấy NSH/Date of issue	Nơi cấp/Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ/ Address	Thời điểm giao dịch với công ty/Time of transactions with the Company	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua/ Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/ Board of Directors (if any, specifying date of issue)	Nội dung, Số lượng, tổng giá trị giao dịch (đồng)/ Content, quantity, total value of transaction	Ghi chú/ Note
1	Công ty CP Lương Phát/Luong Phat Joint Stock Company	Quan hệ liên quan/ Related-party relationships	2801447298	21/07/2023	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thanh Hóa/Thanh Hoa Provincial Department of Planning and Investment	12 Đường Phùng Hưng, Phường Phú Sơn, TX Bỉm Sơn, Thanh Hóa/ No. 12 Phung Hung Street, Phu Son Ward, Bim Son Town, Thanh Hoa Province, Vietnam	2025	2512-2/2024/NQ/HĐQT-AAT	Giao dịch mua/ Purchase transactions 66.959.844.314	
							2024		Không có/ None	
							2023		Giao dịch mua/Purchase transactions 43.590.938.443	
2	Công ty CP thương mại Tiên Sơn TH/ Tien	Quan hệ liên quan/ Related-	2803063314	18/03/2024	Như trên/ as mentioned above	Số nhà 09 Khu công nghiệp Bắc Bỉm Sơn, phường Bắc Sơn, thị xã Bỉm	2025	2512-2/2024/NQ/HĐQT-AAT	Giao dịch mua/Purchase transactions 1.053.062.392	

	Son TH Trading Joint Stock Company	party relationships				Son, tỉnh Thanh Hóa/ No. 09, Bac Bim Son Industrial Park, Bac Son Ward, Bim Son Town, Thanh Hoa Province	2024		Giao dịch bán/ Sale transactions: 13.928.276.000 Giao dịch mua/Purchase transactions : 1.381.161.765	
							2023		Giao dịch bán/ Sale transactions: 5.053.611.000	
3	Công ty CP May Tatsu/ Tatsu Garment Joint Stock Company	Quan hệ liên quan/ Related-party relationships	2802188617	19/03/2024	Như trên/ as mentioned above	Thôn Hải Xuân, xã Hải Long, huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa/Hai Xuan Hamlet, Hai Long Commune, Nhu Thanh District, Thanh Hoa Province	2025		Không có/ None	
							2024		Giao dịch mua/Purchase transactions : 9.401.968.137 Giao dịch bán/ Sale transactions: 3.600.000.000	
							2023		Giao dịch mua/ Purchase transactions: 45.430.580.626 Giao dịch bán/Sale transactions : 7.200.000.000	

4	Công ty TNHH Victory Viet Nam/ Victory Vietnam Co., Ltd	Công ty con/ subsidiary	2802927956	18/12/2024	Như trên/ as mentioned above	Khu phố Xuân Tâm, Thị trấn Sao Vàng, Huyện Thọ Xuân, Tỉnh Thanh Hoá/ Xuân Tâm Urban Quarter, Sao Vàng Town, Thọ Xuân District, Thanh Hoa Province, Vietnam	2025	2512-2/2024/NQ/HĐQT-AAT	Lãi cho vay/ Interest income from loans: 1.639.479.771	
							2024		Lãi cho vay/ Interest income from loans: 1.872.522.577	
							2023		Không có/ None	
5	Công ty Cổ phần TM ô tô Tiên Sơn/Tien Son Automobile Trading Joint Stock Company	Công ty con/ subsidiary	2803113501	07/05/2024	Như trên/ as mentioned above	Số nhà 1A Đại lộ Lê Lợi, Phường Đông Hương, Thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa/ No. 1A Le Loi Avenue, Dong Huong Ward, Thanh Hoa City, Thanh Hoa Province	2025	2512-2/2024/NQ/HĐQT-AAT	Giao dịch mua/ Purchase transactions: 11.121.000	
							2024		Góp vốn/ capital contribution: 12.000.000.000	
							2023		Không có/ None	
6	Công ty cổ phần sản xuất và thương mại Phú Lộc/	Quan hệ liên quan/ Related-party relationships	2800985254	03/11/2023	Như trên/ as mentioned above	Thửa đất số 511, 512, 513 tờ bản đồ số 12, thôn Hoa Phú, xã Hoa Lộc, huyện Hậu Lộc,	2025		Không có/ None	
							2024		Giao dịch bán/ Sale transactions: 15.240.427.190	

	Phu Loc Production and Trading Joint Stock Company					tỉnh Thanh Hóa/ Plots No. 511, 512, 513, Map Sheet No. 12, Hoa Phu Hamlet, Hoa Loc Commune, Hau Loc District, Thanh Hoa Province	2023		Không có/ None	
7	Trịnh Xuân Dưỡng	Người nội bộ/ insiders					2025		Không có/ None	
							2024	2806- 4/2024/NQ/ HĐQT-AAT	- Giao dịch mua cổ phần của ông Trịnh Xuân Dưỡng tại Công ty CP Hoàng Hải- TS/Transaction to purchase shares of Mr. Trinh Xuan Duong in Hoang Hai-TS Joint Stock Company : 213.032.600.000 - Lãi cho vay/ Interest income from loans: 745.424.658	
							2023		Không có/ None	

8	Trịnh Xuân Lâm	Người nội bộ/ insiders					2025		Không có/ None	
							2024		Nhận chuyển nhượng cổ phần tại Công ty CP HT Việt Nga/ Received transfer of shares in HT Viet Nga Joint Stock Company: 13.300.000.000	
							2023		Không có/ None	
9	Trịnh Văn Dương	Người nội bộ/ insiders					2025		Không có/ None	
							2024		Nhận chuyển nhượng cổ phần tại Công ty CP HT Việt Nga/Received transfer of shares in HT Viet Nga Joint Stock Company : 12.000.000.000	
							2023		Không có/ None	

PHỤ LỤC 3: Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/ *The list of internal persons and their affiliated persons*

TT/ No	Tên tổ chức/cá nhân/ Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)/ <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có)/ <i>Position at the company (if any)</i>	Số CMND/ ĐKKD/ <i>ID card No./Passport No., date of issue, place of issue</i>	Ngày cấp CMND/ ĐKKD/ <i>date of issue</i>	Nơi cấp CMND/ ĐKKD/ <i>place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ/ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (CP)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
1	Trịnh Xuân Lâm	044C969999	Chủ tịch HĐQT					8.330.130	11,76	
1.1	Nguyễn Thị Dụ	044C967868						123.765	0,174	Vợ/ Wife
1.2	Lê Thị Bảy	0						0	0,00	Em dâu/ Sister- in- law
1.3	Lê Thị Oanh	0						12.376	0,018	Em dâu/ Sister- in- law
1.4	Trịnh Xuân Tiến	0						123	0,00017	Em trai/ Brother

1.5	Lê Thị Hương	0			123	0,00017	Em dâu/ Sister- in- law
1.6	Trịnh Văn Lực	0			123	0,00017	Em trai/ Brother
1.7	Trịnh Văn Song	0			123	0,00017	Em trai/ Brother
1.8	Đỗ Thị Hà	0			123	0,00017	Em dâu/ Sister- in- law
1.9	Trịnh Văn Nam	0					Không cung cấp thông tin/ No information provided
1.10	Trịnh Thị Mai	0			123	0,00017	Chị gái/ Sister
1.11	Nguyễn Hoàn Long	0			123	0,00017	Anh rể/ Brother – in -law
1.12	Trịnh Thị Hải	0			123	0,00017	Em gái/ Sister

1.13	Lê Đình Trác	0			123	0,00017	Em rể/ Brother- in-law
1.14	Trịnh Thị Hòa	0			123	0,00017	Em gái/ Sister
1.15	Trịnh Thị Hiền	0			123	0,00017	Em gái/ Sister
1.16	Lê Đăng Thuyết	044C104766	Phó Tổng Giám đốc		617.760	0,872	Em rể/ Brother- in-law
1.17	Trịnh Xuân Lượng	044C909999	Phó chủ tịch thường trực HĐQT		1.256.533	1,77	Con/ Child
1.18	Nguyễn Thị Thùy				123	0,00017	Con dâu/ Daughter -in-law
1.19	Trịnh Văn Dương	044C938888	Phó Tổng giám đốc		568.148	0,8	Con/ Child
1.20	Trịnh Xuân Dưỡng	044C148666	Phó Tổng Giám đốc		495.060	0,70	Con/ Child
1.21	Nguyễn Thị Loan	0			123	0,00017	Con dâu/ Daughter -in-law

1.22	Trịnh Thị Dung	0						12.376	0,018	Con gái/ Sister
1.23	Vũ Đình Lập	0						123	0,00017	Con rể/ Son-in-law
1.24	Trịnh Kim Giang	0						61.093	0,086	Con/ Child
1.25	Công ty cổ phần May Tatsu/ Tatsu Garment Joint Stock Company	0		2802188617	15/08/2014	Sở KHĐT tỉnh Thanh Hóa	Thôn Hải Xuân, Xã Hải Long, Huyện Như Thanh, Tỉnh Thanh Hoá	0	0,00	Ông Trịnh Xuân Lâm góp 70% vốn/ Mr. Trinh Xuan Lam contributed 70% of capital.
1.26	Công ty Cổ phần Thương mại tổng hợp Lam Ngọc/ Lam Ngoc General Trading Joint Stock Company	0		2802454788	26/04/2017	Sở KHĐT tỉnh Thanh Hóa	Số 65 Nguyễn Huệ; Phường Ngọc Trạo, Thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa	0	0,00	Ông Trịnh Xuân Lâm góp 40% vốn/ Mr. Trinh Xuan Lam contributed 40% of capital.

1.27	Công ty Cổ phần Sản xuất và Thương mại Phú Lộc/ Phu Loc Production and Trading Joint Stock Company	0		2800985254	07/04/2022	Sở KHĐT tỉnh Thanh Hóa	Khu 4, Thị trấn Hậu Lộc, Huyện Hậu Lộc, Tỉnh Thanh Hoá	0	0,00	Chủ tịch HĐQT/ Chairman	
1.28	Công ty Cổ phần HT Việt Nga/ HT Viet Nga Joint Stock Company	0		2802927917	17/06/2024	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thanh Hóa	Cụm công nghiệp Vĩnh Hòa, xã Vĩnh Hòa, huyện Vĩnh Lộc, Tỉnh Thanh Hóa	0	0,00	Tổng giám đốc/ General director	
1.29	Công ty Cổ phần Du lịch danh thắng Kim Sơn/ Kim Son Scenic Tourist Joint Stock Company			2802620548	20/05/2022	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thanh Hóa/	Thôn 4, xã Vĩnh An, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa	0	0,00	Chủ tịch HĐQT/ Chairman	
2	Trịnh Xuân Lượng	044C909999	Phó chủ tịch thường trực HĐQT						1.256.533	1,77	
2.1	Trịnh Xuân Lâm	044C969999	Chủ tịch HĐQT						8.330.130	11,76	Bố đẻ/ Father
2.2	Nguyễn Thị Dụ	044C967868							123.765	0,174	Mẹ đẻ/ Mother
2.3	Nguyễn Văn Thịnh	0							123	0,00017	Bố vợ/ Father-in-law

2.4	Phạm Thị Cường	0	
2.5	Nguyễn Thị Thùy	0	
2.6	Trịnh Văn Dương	044C938888	Phó Tổng giám đốc
2.7	Trịnh Xuân Dưỡng	044C148666	Phó Tổng giám đốc
2.8	Nguyễn Thị Loan	0	
2.9	Trịnh Thị Dung	0	
2.10	Vũ Đình Lập	0	
2.11	Trịnh Kim Giang	0	

123	0,00017	Mẹ vợ/ Mother-in-law
123	0,00017	Vợ/ Wife
568.148	0,8	Em trai/ Brother
495.060	0,70	Em trai/ Brother
123	0,00017	Em dâu/ Sister-in-law
12.376	0,018	Em gái/ Sister
123	0,00017	Em rể/ Brother-in-law
61.093	0,086	Em gái/ Sister

2.12	Trịnh Bảo Anh	0						0	0,00	Con/ Child
2.13	Trịnh Bảo Hân	0						0	0,00	Con/ Child
2.14	Trịnh Xuân Phát	0						0	0,00	Con/ Child
2.15	Công ty Cổ phần Lương Phát/ uong Phat Joint Stock Company	0		2801447298	11/11/2009	Sở KHĐT tỉnh Thanh Hóa	Số 12, Đường Phùng Hưng, Phường Phú Sơn, Thị xã Bỉm Sơn	0	0,00	Chủ tịch HĐQT/ Chairman
2.16	Công ty cổ phần May Tatsu/ Tatsu Garment Joint Stock Company	0		2802188617	15/08/2014	Sở KHĐT tỉnh Thanh Hóa	Thôn Hải Xuân, Xã Hải Long, Huyện Như Thanh, Tỉnh Thanh Hoá	0	0,00	Thành viên HĐQT/ Members of the Board of Directors
3	Lê Văn Hòa	0	Tổng giám đốc					0	0,00	
3.1	Nguyễn Thị Hồi							0	0,00	Mẹ đẻ/ Mother

3.2	Hoàng Ngọc Côi		
3.3	Hoàng Thị Lan		
3.4	Lê Thị Ngọc Ánh		
3.5	Lê Thị Vân Anh		
3.6	Lê Hải Anh		
3.7	Phạm Việt Thủy		
3.8	Lê Văn Hợp		
3.9	Lê Văn Tiến		
3.10	Hoàng Thị Hà		

0	0,00	Bố vợ/ Father- in-law
0	0,00	Vợ/ Wife
0	0,00	Con/ Child
0	0,00	Con/ Child
0	0,00	Con/ Child
0	0,00	Con rẻ/Son-in- law
0	0,00	Em ruột/ Brother
0	0,00	Em ruột Brother
0	0,00	Em dâu/ Sister-in- law

3.11	Lê Thị Mai Trang		
4	Trịnh Văn Dương	044C938888	Phó Tổng Giám Đốc
4.1	Trịnh Xuân Lâm	044C969999	Chủ tịch HĐQT
4.2	Nguyễn Thị Dụ	044C967868	
4.3	Trịnh Xuân Lượng	044C909999	Phó chủ tịch thường trực HĐQT
4.4	Nguyễn Thị Thùy	0	
4.5	Trịnh Xuân Dưỡng	044C148666	Phó tổng giám đốc
4.6	Nguyễn Thị Loan	0	

0	0,00	Em dâu/ Sister-in-law
568.148	0,8	
8.330.130	11,76	Bố đẻ/ Father
123.765	0,174	Mẹ đẻ/ Mother
1.256.533	1,77	Anh trai/ Brother
123	0,00017	Chị dâu /Sister-in-law
495.060	0,70	Em trai/ Brother
123	0,00017	Em dâu/ Sister-in-law

4.7	Trịnh Thị Dung	0						12.376	0,018	Em gái/ Sister
4.8	Vũ Đình Lập	0						123	0,00017	Em rể/ Brother- in-law
4.9	Trịnh Kim Giang	0						61.093	0,086	Em gái/ Sister
4.10	Trịnh Văn Duy	0						0	0,00	Con/ Child
4.11	Trịnh Minh Quân	0						0	0,00	Con/ Child
4.12	Trịnh Kim Ngân	0						0	0,00	Con/ Child
4.13	Công ty TNHH Victory Vietnam/ Victory Vietnam Co., Ltd.			2802927956	09/03/2021	Sở KHĐT tỉnh Thanh Hóa	Khu phố Xuân Tâm, Thị trấn Sao Vàng, Huyện Thọ Xuân, Tỉnh Thanh Hoá	0	0,00	HĐTV/ Board of members
4.14	Công ty Cổ phần TM ô tô Tiên Sơn/ Tien Son			2803113051	07/05/2024	Sở KHĐT tỉnh	Số 1A Đại lộ Lê Lợi, Phường Đông Hương, Thành phố	0	0,00	Ông Trịnh Văn Dương đại diện vốn

	Automobile Trading Joint Stock Company					Thanh Hóa	Thanh Hoá, Tỉnh Thanh Hoá			Capital Representati ve
4.15	Công ty Cổ phần Sản xuất và Thương mại Phú Lộc/ Phu Loc Production and Trading Joint Stock Company			2800985254	07/04/2022	Sở KHĐT tỉnh Thanh Hóa	Khu 4, Thị trấn Hậu Lộc, Huyện Hậu Lộc, Tỉnh Thanh Hoá	0	0,00	Thành viên HDQT/ members of the Board of Director
5	Võ Hồng Khanh		Thành viên HDQT độc lập					123	0,00017	
5.1	Võ Xuân Dương	0						0	0,00	Bố đẻ/ Father
5.2	Nguyễn Thị Kim Dung	0						0	0,00	Mẹ đẻ/ Mother
5.3	Nguyễn Thị Thanh Hoa	0						123	0,00017	Vợ/ Wife

5.4	Võ Thị Oanh	0						0	0,00	Chị gái/ Sister
5.5	Ngô Thanh Miện	0						0	0,00	Anh rể/ Brother- in-law
5.6	Võ Ngọc Sơn	0						0	0,00	Anh trai/ Brother
5.7	Võ Vân Trang	0						0	0,00	Con/child
5.8	Võ Nam Khánh							0	0,00	Con/child
5.9	Võ Nam Phúc							0	0,00	Con/child
5.10	Công ty TNHH và Dịch vụ MITRANS			0109596969	30/11/2023	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội	Xóm Chùa, thôn Khê Nữ, Xã Nguyên Khê, Huyện Đông Anh,	0	0,00	Góp 60% vốn/ Contribute 60% of

							thành phố Hà Nội			charter capital
5.11	Công ty TNHH Hợp nhất Đại Phúc			2802139659	23/02/2016	Sở KHĐT tỉnh Thanh Hóa	Tổ 7, Khu 4, P Ba Đình, TX Bỉm Sơn, Thanh Hóa	0	0,00	Giám đốc/ Director
6	Dương Thị Dung	0	Thành viên HDQT độc lập					123	0,00017	
6.1	Lê Thị Lan	0						0	0,00	Mẹ đẻ/ Mother
6.2	Trịnh Thị Tâm	0						0	0,00	Mẹ chồng/ Mother- in-law
6.3	Lê Văn Ngọc	044C293322						123	0,00017	Chồng/ Husband
6.4	Dương Văn Hai	0						0	0,00	Em trai/ Brother
6.5	Nguyễn Thị Lan Anh	0						0	0,00	Em dâu/ Sister-in- law
6.6	Lê Ngọc Thi	0						0	0,00	Con/ Child
6.7	Lê Ngọc Danh	0						0	0,00	Con/ Child

7	Trịnh Xuân Dương	044C148666	Phó Tổng giám đốc
7.1	Trịnh Xuân Lâm	044C969999	Chủ tịch HĐQT
7.2	Nguyễn Thị Dụ	044C967868	
7.3	Nguyễn Văn Thiết	0	
7.4	Lê Thị Duyên	0	
7.5	Nguyễn Thị Loan	0	
7.6	Trịnh Xuân Lượng	044C909999	Phó chủ tịch thường trực HĐQT

495.060	0,70	
8.330.130	11,76	Bố đẻ/ Father
123.765	0,174	Mẹ đẻ/ Mother
0	0,00	Bố vợ/ Father-in-law
0	0,00	Mẹ vợ/ Mother-in-law
123	0,00017	Vợ/ Wife
1.256.533	1,77	Anh trai/ Brother

7.7	Nguyễn Thị Thùy	0						123	0,00017	Chị dâu/ Sister-in-law
7.8	Trịnh Văn Dương	044C938888	Phó Tổng giám đốc					568.148	0,8	Anh trai/ Brother
7.9	Trịnh Thị Dung	0						12.376	0,018	Em gái/ Sister
7.10	Vũ Đình Lập	0						123	0,00017	Em rể/ Brother-in-law
7.11	Trịnh Kim Giang	0						61.093	0,086	Em gái/ Sister
7.12	Trịnh Minh Châu	0						0	0,00	Con/ Child
7.13	Trịnh Linh Chi	0						0	0,00	Con/ Child
7.14	Trịnh Xuân Bách	0						0	0,00	Con/ Child
7.15	Công ty Cổ phần Thương mại Tiên Sơn TH/ Tien Son			2803063314	18/03/2024	Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh	Số nhà 09 Khu công nghiệp Bắc Bim Sơn, phường Bắc	0	0,00	Giám đốc/ Director

	TH Trading Joint Stock Company					Thanh Hóa	Sơn, thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa			
8	Lê Đăng Thuyết	044C104766	Phó Tổng Giám Đốc					617.760	0,872	
8.1	Trịnh Thị Hiền	0						123	0,00017	Vợ/ Wife
8.2	Lê Thị Thơ	0						0	0,00	Chị gái/ Sister
8.3	Lê Thị Xinh	0						0	0,00	Chị gái/ Sister
8.4	Lại Văn Giáp	0						0	0,00	Anh rể/ Brother- in-law
8.5	Lê Thị Thịnh	0						0	0,00	Chị gái/ Sister
8.6	Lê Thị Thoa	0						0	0,00	Chị gái/ Sister
8.7	Lê Đăng Thủy	0						0	0,00	Anh ruột/ Brother

8.8	Lại Thị Phụng	0	
8.9	Lê Thị Trang	0	
8.10	Lê Quyền	044C680585	
8.11	Lê Thị Nhung	0	
8.12	Nguyễn Thanh Tiếp	0	
8.13	Lê Đăng Hiếu	0	
8.14	Phạm Linh Chi	0	

0	0,00	Chị dâu/ Sister-in-law
123	0,00017	Con/ Child
12.376	0,018	Con rể/ Son-in-law
123	0,00017	Con/ Child
0	0,00	Con rể/ Son-in-law
123	0,00017	Con/ Child
0	0,00	Con dâu/ Daughter-in-law

9	Tổng Anh Linh	044C312334	Giám đốc tài chính
9.1	Nguyễn Thị Lưu	0	
9.2	Lê Thị Oanh	0	
9.3	Trịnh Thị Lan	0	
9.4	Tổng Diệu Hoàng	0	
9.5	Lê Thị Hằng	0	
9.6	Tổng Diệu Ngọc	0	
9.7	Lê Khắc Hùng	0	

432.860	0,611	
0	0,00	Mẹ đẻ/ Mother
12.376	0,018	Mẹ vợ/ Mother-in-law
123	0,00017	Vợ/wife
0	0,00	Anh ruột/ Brother
0	0,00	Chị dâu/ Sister-in-law
0	0,00	Em ruột/ Sister
0	0,00	Em rể/ Brother-in-law

9.8	Tổng Diệu Anh	0	
9.9	Tổng Anh Khoa	0	
9.10	Tổng Quỳnh Chi	0	
10	Trần Thị Hà	0	Phó giám đốc tài chính kiêm Kế toán trưởng
10.1	Trần Thị Thanh Nga	0	
10.2	Trần Quốc Hưng	0	
10.3	Phạm Văn Huệ	0	
10.4	Cao Thị Nguyệt	0	

0	0,00	Con/ Child
0	0,00	Con/ Child
0	0,00	Con/ Child
0	0,00	
0	0,00	Em gái/ Sister
0	0,00	Em trai/ Brother
0	0,00	Em rể/ Brother-in-law
0	0,00	Em dâu/ Sister-in-law

10.5	Phạm Trần Gia Linh	0	
11	Đinh Bộ Lễ	044C442687	Trưởng Ban kiểm soát
11.1	Đinh Văn Phi	0	
11.2	Phạm Thị Hương	0	
11.3	Nguyễn Văn Tiến	0	
11.4	Nguyễn Thị Ngọc	0	
11.5	Nguyễn Thị Giang	0	

0	0,00	Con/ Child
123	0,00017	
0	0,00	Bố đẻ/ Father
0	0,00	Mẹ đẻ/ Mother
0	0,00	Bố vợ/ Father- in-law
0	0,00	Mẹ vợ/ Mother- in-law
0	0,00	Vợ/ Wife

11.6	Đinh Đại Độ	0	
11.7	Nguyễn Thị Thắm	0	
11.8	Đinh Đức Đạt	0	
11.9	Đinh Thị Thu Thảo	0	
12	Đặng Thị Minh Thục	044C027866	Thành viên Ban kiểm soát
12.1	Đặng Xuân Phác	0	
12.2	Trương Thị Hiền	0	

0	0,00	Em ruột/ Brother
0	0,00	Em dâu/ Sister-in- law
0	0,00	Con/ Child
0	0,00	Con/ Child
0	0,00	
0	0,00	Bố đẻ/ Father
0	0,00	Mẹ đẻ/ Mother

12.3	Mai Văn Anh	0	
12.4	Nguyễn Thị Xuân	0	
12.5	Mai Văn Dũng	0	
12.6	Đặng Xuân Hữu	0	
12.7	Mai Ngọc Diệp		
12.8	Mai Hữu Trí	0	
12.9	Mai Đặng Thái Hòa	0	

0	0,00	Bố chồng/ Father-in- law
0	0,00	Mẹ chồng/ Mother- in-law
0	0,00	Chồng/ Husband
0	0,00	Em trai/ brother
0	0,00	Con/child
0	0,00	Con/child
0	0,00	Con/child

13	Phạm Thị Minh Trang	0	Thành viên Ban kiểm soát
13.1	Phạm Văn Công		
13.2	Nguyễn Thị Hoàn		
13.3	Lữ Thị Cúc		
13.4	Nguyễn Văn Thành		
13.5	Phạm Thị Thu Hà		
13.6	Phạm Minh Đức		

0	0,00	
0	0,00	Bố đẻ/ Father
0	0,00	Mẹ đẻ/ Mother
	0,00	Không cung cấp thông tin/ No information provided
0	0,00	Chồng/ Husband
0	0,00	Chị gái/ Sister
0	0,00	Em trai/ brother

13.7	Nguyễn Tú Anh		
13.8	Nguyễn Quang Minh		
14	Nguyễn Thị Hiền	0	Trưởng ban kiểm toán nội bộ
14.1	Nguyễn Anh Tuấn		
14.2	Nguyễn Thị Hạnh		
14.3	Lê Trọng Cam		
14.4	Tổng Thị Ngoan		

0	0,00	Con/ Child
0	0,00	Con/ Child
123	0,00017	
0	0,00	Bố đẻ/ Father
0	0,00	Mẹ đẻ/ Mother
0	0,00	Bố chồng/ Father- in-law
0	0,00	Không cung cấp thông tin/ no informati

14.5	Lê Văn Trường		
14.6	Lê Minh Khoa		
14.7	Lê Trọng Lâm		
14.8	Nguyễn Thị Tú		
14.9	Nguyễn Thị Tiến		
14.10	Nguyễn Thị Tới		
14.11	Nguyễn Anh Tuyên		

		on provided
0	0,00	Chồng/ husband
0	0,00	Con/ Child
0	0,00	Con/ Child
0	0,00	Không cung cấp thông tin/ no information provided
0	0,00	Chị ruột/ Sister
0	0,00	Chị ruột/ Sister
0	0,00	Em trai/ Brother

15	Lê Thị Trang	0	Thư ký công ty Kiêm Người phụ trách quản trị công ty- Người được ủy quyền công bố thông tin
15.1	Lê Đăng Thuyết	044C104766	Phó Tổng Giám Đốc
15.2	Trịnh Thị Hiền	0	
15.3	Lê Đình Quý	0	
15.4	Bùi Thị Nghi	0	
15.5	Lê Quyền	044C680585	

123	0,00017	
617.760	0,872	Bố đẻ/ Father
123	0,00017	Mẹ đẻ/ Mother
0	0,00	Bố chồng/ Father- in-law
0	0,00	Mẹ chồng/ Mother- in-law
12.376	0,018	Chồng/ Husband

15.6	Lê Thị Nhung	0	
15.7	Nguyễn Thanh Tiếp	0	
15.8	Lê Đăng Hiếu	0	
15.9	Phạm Linh Chi	0	
15.10	Lê Thanh Tú	0	
15.11	Lê Hoàng Dũng	0	

123	0,00017	Em ruột/ Brother
0	0,00	Em rể/ Brother- in-law
123	0,00017	Em ruột/ Brother
0	0,00	Em dâu/ Sister-in- law
0	0,00	Con/ Child
0	0,00	Con/ Child



